

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D - Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu A, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Q - sinh năm 1987

Nơi ĐKKTT: Khu A, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Lô D, N, MB B, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa,

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hồng Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hồng Q có 03 con chung là cháu Nguyễn Đình Thái T, sinh ngày 15/5/2013; cháu Nguyễn Thị Thảo N, sinh ngày 16/11/2016 và cháu Nguyễn Đình Minh Đ, sinh ngày 06/6/2022. Ly hôn hai bên thỏa thuận:

Giao cho chị Nguyễn Thị D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba con chung là cháu T, cháu N, cháu Đ; Anh Nguyễn Hồng Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D từng tháng, mỗi tháng số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) cho từng cháu, kể từ tháng 01/2025 cho đến khi cháu T, cháu N, cháu Đức thành N1 và có khả năng lao động. Anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức: Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Hồng Q đều xác nhận hai bên đã tự nguyện thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0003911 ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã Đồng Trung;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Tấn